

Bản án số: 465/2020/HS-PT

Ngày: 18-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đắc Minh

Các Thẩm phán Ông Phạm Hồng Phong

Ông Trần Văn Mười

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Thân Văn Nhường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 252/2020/TLPT- HS ngày 03 tháng 7 năm 2020. Do có kháng cáo của bị cáo Trần Công V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS-ST ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 443/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Công V**, sinh năm 1990 tại tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: Khóm Cái N, thị trấn Năm C, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tấn (Chí) T và bà Nguyễn Thị Thu E; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự:

- 04 Tiền án:

+ Bản án số 15/2008/HSST ngày 01/4/2008, Tòa án nhân dân huyện Năm Căn xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm a Khoản 2 Điều 138 BLHS 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/11/2008.

+ Bản án số 36/2009/HSST ngày 18/11/2009, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 BLHS 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/02/2011.

+ Bản án số 205/2011/HSST ngày 16/11/2011, Tòa án nhân dân Tp. Cà Mau xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 BLHS 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2014.

+ Bản án số 03/2016/HS-ST ngày 29/02/2016, Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm c Khoản 2 Điều 138 BLHS 1999 (Tái phạm nguy hiểm). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2018. Chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 16/11/2019 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Trần Đức T1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Công V và Nguyễn Văn Đ quen biết nhau do ngụ cùng ấp, V gọi Đ bằng anh. Khoảng tháng 10 năm 2019, Đ có đưa cho V 01 con dao tự chế để V sử dụng vào việc giúp Đ đòi nợ trong hoạt động cho vay tiền góp tại khu vực thị trấn Năm Căn. Khoảng 12 giờ ngày 14/11/2019, Đ tổ chức chơi lắc bầu cua ăn thua bằng tiền tại khu vực sân cạp Khu tập thể công nhân của Công ty cổ phần XNK thủy sản Năm Căn thuộc Khóm 3, thị trấn Năm Căn. Khi V vào chơi thì Đ không cho V chơi và ném tiền của V ra ngoài, đồng thời có lời lẽ mạt sát V nên V rất tức giận. Đến khoảng 11 giờ ngày 15/11/2019, V đến ngồi chơi tại địa điểm trên thì gặp Đ. Tại đây, Đ có lời lẽ châm biếm, khiêu khích V nên V tức giận, bỏ về. Sau đó, V có ý định tìm Đ để trả thù.

Sáng ngày 16/11/2019, V điều khiển xe Nouvo biển kiểm soát 69K1- 136.43 đi tìm Đ thì thấy Đ đang ở sân bê tông cạp Khu tập thể công nhân của Công ty cổ phần XNK thủy sản Năm Căn nên V chạy xe về nhà lấy cây dao tự chế rồi quay lại để chém Đ. Khi chạy xe đến khu vực nêu trên, V xuống xe, cầm dao trên tay, đi vào nơi Đ đang đứng, vừa đi vừa la lớn: “Hai Đ”. Nghe tiếng la của V và nhìn thấy thái độ hung hỏ của V nên Đỗ Hoàng S và Võ Bá T2 sinh năm 1975 đang có mặt tại đó can ngăn V và kêu Đ chạy đi nhưng Đ không chạy mà vẫn đứng tại đó. V quơ dao và kêu những người can ngăn tránh ra rồi xông đến nơi Đ đang đứng, dùng dao chém vào người Đ thì Đ giơ tay lên đỡ, V tiếp tục dùng dao đâm 01 nhát vào người của Đ. Đ té xuống, giơ chân lên đập về phía V thì bị V chém thêm 01 nhát vào chân. Lúc đó, có người kêu: “Bỏ đi V” thì V cầm dao lên xe chạy đi. Trên đường đi, V ném cây dao vào nhà của bà Khương Ngọc Tuyết L, ngụ ấp Sa Phô, thị trấn Năm Căn rồi điều khiển xe xuống xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển để lẩn trốn.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe đến nhà ông Trần Nhứt V, sinh năm 1955, ngụ ấp Rạch Tàu, xã Đất Mũi (là dượng rể của V) gửi xe tại đây và có mượn của ông V 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) rồi đến Công an huyện Năm Căn đầu thú.

Đối với Nguyễn Văn Đ được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Năm Căn vào lúc 09 giờ ngày 16/11/2019 và đã tử vong lúc 09 giờ 45 phút cùng ngày. Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 174/GDPY-2019 ngày 17/11/2019

của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau đối với Nguyễn Văn Đ, kết luận nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp/Vết thương xuyên bụng thủng gan.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS-ST ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã tuyên xử:

Căn cứ vào điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Công V phạm tội “*Giết người*”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Công V tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Công V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu: Về thủ tục tố tụng: kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định. Về nội dung vụ án đúng như chủ tọa phiên tòa tóm tắt. Quá trình điều tra, xét xử ở cấp sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, cho thấy: Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, tuy bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, sau khi xét xử không khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại cho nên thể hiện thái độ không ăn năn, bị cáo có nhân thân xấu, có 4 tiền án, tái phạm nguy hiểm, không hối cải để làm người lương thiện, có ích cho xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh mà bản án sơ thẩm đã quyết định; chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo đã đầu thú sau khi phạm tội, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có trình độ học vấn 1/12 nên bị hạn chế về khả năng nhận thức pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Công V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, bị cáo V chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lời khai nhận của bị cáo Trần Công V phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, biên bản khám nghiệm hiện trường, tử thi, lời khai của các nhân chứng, biên bản đầu thú. Cụ thể vào khoảng tháng 10 năm 2019, V được Đ đưa cho V 01 con dao tự chế để sử dụng vào việc giúp Nguyễn Văn Đ đòi nợ trong hoạt động cho vay tiền góp tại khu vực thị trấn Năm Căn. Trong các ngày 14, 15 tháng 11 năm 2019, Đ có lời lẽ

mặt sát, châm biếm, khiêu khích V trước mặt nhiều người nên V tức giận và muốn tìm Đ để trả thù. Sáng ngày 16 tháng 11 năm 2019, bị cáo điều khiển xe Nouvo biển kiểm soát 69K1- 136.43 đến sân bê tông cấp Khu tập thể công nhân của Công ty cổ phần XNK thủy sản Năm Căn thì thấy Đ nên bị cáo chạy xe về nhà lấy cây dao tự chế rồi quay lại để chém Đ nhiều vết, được mọi người can ngăn và Đ có chống cự nhưng không thành. Hậu quả làm cho anh Đ tử vong do sốc mất máu cấp, vết thương xuyên bụng thủng gan.

Với hành vi như đã nêu trên, bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Giết người” theo điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2.2] Hội đồng xét xử nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì nguyên nhân mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã tước đi vĩnh viễn mạng sống của bị hại là bạn của bị cáo, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng con người được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo là coi thường pháp luật, có tính chất côn đồ khi chém bị hại nhiều lần và quyết liệt thực hiện hành vi đến cùng mặc cho người xung quanh can ngăn. Hơn nữa, bị cáo gây án vào ban ngày tại nơi công cộng với thái độ hung hãn thể hiện rõ bản tính côn đồ khó cải tạo, lần phạm tội sau có tính chất, mức độ nghiêm trọng hơn rất nhiều so với lần phạm tội trước. Hành vi của bị cáo đã gây tâm lý lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Trong quá trình lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã cho rằng mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên mức độ hành vi của bị cáo mang tính côn đồ và có 04 tiền án chưa được xóa án tích nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và phạm tội có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo; bản thân bị cáo có phần hạn chế nhận thức pháp luật do trình độ học vấn thấp; bị cáo đầu thú sau khi phạm tội nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định hình phạt chung thân đối với bị cáo là quá nhẹ. Với hành vi phạm tội, nhân thân xấu nêu trên đáng lẽ ra phải áp dụng hình phạt tử hình đối với bị cáo mới tương xứng với tính chất, hành vi và hậu quả do bị cáo đã gây ra, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Hội đồng xét xử cho rằng mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là quá nhẹ, có lợi cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có kháng cáo không cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ gì mới; sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không có khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại thể hiện thái độ không ăn năn, hối lỗi nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát về việc bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Công V. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2020/HS-ST ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1/ Tuyên bố: Bị cáo **Trần Công V** phạm tội “*Giết người*”.

Căn cứ vào điểm n, p khoản 1 Điều 123; Điều 39; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt:

Bị cáo **Trần Công V** tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định của Hội đồng xét xử để bảo đảm thi hành án.

2/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Công V phải chịu 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Cục THADS tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo (1);
- Lưu HSVA(2). VP(6) 16b. (LTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đắc Minh